

Số: 29/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2012



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hà Đô;
- Căn cứ Biên bản kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô số 28./2012/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/03/2012;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2012 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô - HDG ngày 24 tháng 03 năm 2012 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. THÔNG QUA BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012 CỦA CÔNG TY

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012 - Công ty mẹ		Năm 2012 - Hợp nhất	
		Giá trị	% tăng giảm so với năm 2011	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2011
1	Doanh thu thuần	520	-18%	800	-30%
2	Lợi nhuận trước thuế	134	-27%	160	-35%
3	Lợi nhuận sau thuế	103	-13%	120	-29%
4	Vốn điều lệ	505	25%	505	25%
7	Vốn chủ sở hữu	700	3%	800	12%
8	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	20,6%		24%	
9	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu	14,7%		15%	

10	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	19,8%		15%	
11	Tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt dự kiến	10%-15%			

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 92,1 tán thành; 7,9% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 2. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIỆT NAM (AVA)

Báo cáo tài chính năm 2011 đã được Công ty AVA tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn hà đô công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: www.hado.com.vn từ ngày 16/03/2012 bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2011
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán năm 2011

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo công ty mẹ thực hiện 2011	% tăng giảm so với 2010
1	Doanh thu	đồng	633.320.184.923	-3%
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	184.486.674.307	-43%
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	141.354.422.580	-44%
4	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông	đồng	118.832.368.551	-53%
5	Cổ tức bằng tiền mặt	%	10%	

DHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi AVA với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,55% tán thành; 4,45.% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 3. THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2011

DHĐCĐ thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2011 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,55% tán thành; 4,45.% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 4. THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 5. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2011 VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011 và quy định về tỷ lệ trích lập các quỹ, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2011 như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2011

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Báo cáo công ty mẹ	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2011 thuộc về cổ đông (1)		118.832.368.551	
2	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2011 (2) (Trả ngày 12/1/2012)	10%	40.499.896.000	
3	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (3)	3%	3.600.898.705	
4	Bổ sung vào nguồn Lợi nhuận chưa phân phối (5) = (1) - (2) - (3)		74.731.573.846	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 6. THÔNG QUA KẾ HOẠCH TẠM ỨNG CỔ TỨC NĂM 2012

Kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2012

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2012 cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể như sau:

- **Tỷ lệ tạm ứng cổ tức dự kiến:** 10% đến 15% (trên vốn điều lệ) bằng tiền mặt

Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm tạm ứng, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ tạm ứng cổ tức trên cơ sở đảm bảo lợi ích cho các cổ đông Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của Pháp luật.

- **Thời gian và phương thức thực hiện:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, xây dựng phương án tạm ứng cổ tức chi tiết dựa trên kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm tạm ứng, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện và hoàn tất việc tạm ứng cổ tức nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,55% tán thành; 4,45 % không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 7. THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2012

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc lựa chọn 04 công ty kiểm toán quốc tế hành đầu(KPMG, Deloitte, PwC và E&Y) thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán nêu trên về tiền độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,75 % tán thành; 0,25% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 8. THÔNG QUA MỨC PHỤ CẤP CHO CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT ĐÃ CHI TRONG NĂM 2011 VÀ MỨC PHỤ CẤP DỰ KIẾN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012

- Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2011: 1.413.544.225 đồng tương đương 1 % lợi nhuận sau thuế (kế hoạch được thông qua là 1% lợi nhuận sau thuế)

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2012: 1% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 9. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU VÀ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 505 TỶ ĐỒNG:

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 10.124.987 cổ phiếu
4. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 101.249.870.000 đồng.
5. Nguồn vốn hợp pháp được sử dụng để phát hành cổ phiếu thường: Lợi nhuận sau thuế tích lũy, thặng dư vốn, quỹ phát triển của Công ty tính đến ngày 31/12/2011, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
6. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thường.
7. Phương thức phát hành: Cổ phiếu thường được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
Lưu ý: Quyền nhận cổ phiếu thường không được phép chuyển nhượng.
8. Tỷ lệ thực hiện: 4:1
(Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 25 cổ phiếu thường)
9. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý I và Quý II năm 2012

10. **Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Số lượng cổ phần thưởng phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) này, sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ, đồng thời cổ đông sẽ được trả bằng tiền mặt theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

11. **Đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu thưởng phát hành cho cổ đông hiện hữu sau khi kết thúc đợt phát hành.

12. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý về việc tăng vốn Điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu thưởng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 10. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI:

Tổ chức phát hành	Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô (HDG)
Ngành nghề kinh doanh	Xây dựng và kinh doanh Bất động sản
Kết quả hoạt động kinh doanh	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011
Loại chứng khoán	Trái phiếu chuyển đổi
Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô
Mã trái phiếu	HDGCB2012
Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
Phương thức chào bán	Chào bán riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
Mệnh giá	1.000.000 VNĐ (Một triệu đồng)
Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa [300.000.000.000] VNĐ (Ba trăm tỷ đồng)
Đối tượng phát hành	Phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu chuyển đổi:

	• Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm năng về tài chính • Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
Thời điểm phát hành	Dự định trong Q2/2012
Giá phát hành	100% mệnh giá
Kỳ hạn	Tối đa [3] năm kể từ ngày cuối cùng Nhà đầu tư thanh toán tiền mua trái phiếu (“Ngày hoàn thành đợt phát hành”)
Ngày đáo hạn	Tối đa tròn [3] năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
Lãi suất	[Tối đa 15]/năm
Phương thức trả lãi	Trả lãi sau, định kỳ hàng năm vào ngày tròn năm kể từ Ngày hoàn thành đợt phát hành
Phương thức trả gốc	Trả 1 lần vào ngày đáo hạn
Giá chuyển đổi	[*] đồng/cổ phiếu, nhưng không thấp hơn Giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán tại của năm liền kề tại thời điểm phát hành. Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo Điều khoản chống pha loãng và Cam kết về Tổng Lợi nhuận sau thuế.
Quyền mua lại trái phiếu của Tổ chức phát hành	Vào ngày tròn 3 tháng trước ngày đáo hạn, Tổ chức phát hành có quyền mua lại tối đa [100%] số trái phiếu HDGCB2012 mà mỗi Nhà đầu tư đang sở hữu.
Giá mua lại trái phiếu	Giá mua lại trái phiếu được tính như sau: $\text{Giá mua lại trái phiếu} = \text{mệnh giá trái phiếu} * (1 + \text{tối đa } [50\%]) + \text{trái tức chưa thanh toán lũy kế đến thời điểm mua lại trái phiếu}$
Quyền chuyển đổi của trái chủ	Trái chủ có quyền chuyển đổi số lượng trái phiếu đang sở hữu tại mỗi thời điểm chuyển đổi.
Cam kết về Tổng Lợi nhuận sau thuế	HDG cam kết tổng lợi nhuận sau thuế (LNST) lũy kế 3 năm 2012, 2013 và 2014 đạt tối thiểu [500] tỷ đồng. Với LNST là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất tại Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán thời điểm 31 tháng 12 hàng năm của HDG. Trong trường hợp $0 < \text{LNST lũy kế} < [500]$ tỷ đồng giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ

	tương ứng với tỷ lệ giảm LNST lũy kế so với LNST lũy kế cam kết. Công thức như sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng trước đó * LNST lũy kế thực tế/[500] tỷ đồng
Điều khoản chống pha loãng	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu HDG trên Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh trong các trường hợp Tổ chức phát hành: - Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành. - Trả cổ tức bằng tiền mặt - Trả cổ tức bằng cổ phiếu Mọi điều chỉnh giá tham chiếu khác theo quy định của Sở giao dịch thì giá chuyển đổi cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng. Trong trường hợp đó, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ $\frac{PR_t}{PR(t-1)}$, theo công thức sau Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng trước đợt phát hành * $\frac{PR_t}{PR(t-1)}$ Trong đó: $PR(t-1)$: là giá tham chiếu của cổ phiếu trước điều chỉnh; PR_t là giá đóng cửa của phiên giao dịch sau điều chỉnh.
Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi tính số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 658.986,7 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 658.986 cổ phần.
Chuyển nhượng trái phiếu	Nhà đầu tư được tự do chuyển nhượng trái phiếu.
Phương pháp phân phối trái	Trong trường hợp số lượng đăng ký mua trái phiếu vượt quá

phiếu	khối lượng chào bán thì tổng số trái phiếu sẽ được phân phối cho các đối tượng đặt mua trái phiếu theo thứ tự ưu tiên về thời gian.
Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	1.000 trái phiếu
Phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu và niêm yết bổ sung	Tại thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần, công ty sẽ phát hành một số lượng cổ phiếu tương ứng với số lượng trái phiếu được chuyển đổi và thực hiện việc niêm yết bổ sung số cổ phiếu này trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.
Ủy quyền	- Ủy quyền cho HĐQT xây dựng và thực hiện phương án phát hành chi tiết bao gồm: giá chuyển đổi, thời điểm phát hành, thời điểm chuyển đổi, lựa chọn đơn vị bảo lãnh phát hành và giá bảo lãnh phát hành (nếu có), quyết định giá chuyển đổi và các công việc liên quan khác. - Ủy quyền cho HĐQT bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
Mục đích sử dụng vốn	Đầu tư vào các Dự án BĐS đang triển khai bao gồm: - Dự án N10 – KĐT Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội - Dự án Khu Biệt thự Bảo Đại, Nha Trang, Khánh Hòa - Dự án KĐT An Khánh An Thượng, Hà Nội
Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam
Đại lý phát hành	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI)
Địa điểm phát hành	Trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn Hà Đô Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội
Địa điểm thanh toán gốc và lãi Trái phiếu	Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội
Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ các nguồn:

	(1) Nguồn tiền mặt trên BCTC các năm; (2) Nguồn thu từ các dự án BĐS đang triển khai và; (3) các nguồn khác.
--	--

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 89,82 % tán thành; 10,18% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 11. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU THƯỜNG:

- Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô
- Tổng mệnh giá phát hành:	300-500 tỷ VND
- Kỳ hạn:	03-05 năm
- Loại trái phiếu:	Trái phiếu thường
- Mục đích phát hành:	Huy động vốn tài trợ cho dự án - Các dự án đầu tư do Bộ quốc phòng giao. - Các dự án khác đang thực hiện.
- Đối tượng phát hành:	Các Tổ chức tài chính, Ngân hàng, Công ty Tài chính, Công ty Chứng khoán, Quỹ đầu tư và các nhà đầu tư khác; đảm bảo các tỷ lệ sở hữu theo quy định
- Hình thức trái phiếu:	Chứng chỉ và bút toán ghi sổ.
- Phương thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ, dưới 100 nhà đầu tư
- Tổ chức tư vấn phát hành	Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định	Xây dựng phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện, phương án sử dụng vốn cụ thể, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 12. BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY :

Bổ sung thêm khoản 9 điều 21 điều lệ công ty: Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức văn lấy ý kiến bằng văn bản nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phiếu biểu quyết chấp thuận.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 13. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tán thành; 0% không tán thành; 0% không có ý kiến.

Điều 14. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô thông qua. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website HDG;
- UBCKNN/Sở GD&ĐT;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD;
- Các thành viên Ban KS;
- Lưu VT, TK.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Trọng Thông